

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 19/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW ngày 17/10/2024 của Bộ Chính trị về Đề án “Xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân trong nền Quốc phòng toàn dân, thế trận Quốc phòng toàn dân gắn với nền An ninh nhân dân, thế trận An ninh nhân dân ở KVBG”

Thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 19/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW ngày 17/10/2024 của Bộ Chính trị về Đề án “Xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân trong nền Quốc phòng toàn dân, thế trận Quốc phòng toàn dân gắn với nền An ninh nhân dân, thế trận An ninh nhân dân ở khu vực biên giới” (sau đây viết gọn là Kết luận số 99-KL/TW của Bộ Chính trị). Căn cứ tình hình thực tế trên các tuyến biên giới và địa bàn khu vực biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa Quyết định số 89/QĐ-TTg, ngày 19/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình thực tế địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể quần chúng, mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với mục tiêu, nhiệm vụ “Xây dựng nền Biên phòng toàn dân (BPTD), thế trận Biên phòng toàn dân trong nền Quốc phòng toàn dân (QPTD), thế trận Quốc phòng toàn dân gắn với nền An ninh nhân dân (ANND), thế trận An ninh nhân dân ở khu vực biên giới”; tập trung phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực biên giới (KVBG) tỉnh Đắk Lắk vững mạnh toàn diện, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia (BGQG), xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng chức năng của tỉnh và các xã, phường biên giới căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động triển khai đồng bộ các nội dung, biện pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; quá trình thực hiện cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, các lực lượng để tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nền BPTD, thế trận BPTD trong nền QPTD, thế trận QPTD gắn với nền ANND, thế trận ANND ở KVBG. Nhằm xây dựng tiềm lực Quốc phòng, Biên phòng giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh biên giới quốc gia, bảo đảm hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển với chính quyền tỉnh Moldulkiri/Campuchia phía đối diện. Phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên phát triển, vươn mình của dân tộc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu năm 2026

- Củng cố, xây dựng, hoàn thiện về cơ bản cơ chế, chính sách, nhiệm vụ cụ thể, các chương trình, đề án, dự án phục vụ xây dựng nền BPTD, thế trận BPTD trong nền QPTD, thế trận QPTD gắn với nền ANND, thế trận ANND ở KVBG của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh bằng công nghệ số, công nghệ thông minh, tập trung vào những nhiệm vụ cấp bách và những khu vực nhạy cảm, phức tạp về chủ quyền an ninh, trật tự ở KVBG của tỉnh.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các đề án, dự án, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; phục vụ thiết thực, hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường tiềm lực Quốc phòng, An ninh (QP,AN), đảm bảo giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Tham mưu, phối hợp với các bộ, ban ngành Trung ương, đàm phán giải quyết KVBG chưa hoàn thành phân giới theo đúng nguyên tắc, phương châm đã được Bộ Chính trị chỉ đạo; tham gia đàm phán xây dựng điều ước quốc tế về Quy chế quản lý biên giới, cửa khẩu¹.

- Củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về Tổ chức phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ các phong trào, chương trình, mô hình tham gia giúp Nhân dân phát triển KT-XH, xây dựng nền BPTD vững mạnh.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đường tuần tra biên giới, đường ra các mốc quốc giới. Phát triển, đa dạng hóa các loại hình giao thông kết nối hệ thống giao thông với các cụm, tuyến dân cư, các khu kinh tế cửa khẩu; công trình quốc phòng gắn với công trình phòng thủ dân sự, công trình phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, công trình dân sinh có tính lưỡng dụng ở KVBG.

¹ Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia và Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia thay thế Hiệp định về Quy chế biên giới giữa Việt Nam và Campuchia năm 1983.

- Tổ chức, bố trí lực lượng vũ trang, điểm dân cư, cụm dân cư, xây dựng khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự và kế hoạch phòng thủ ở KVBG, phát huy sức mạnh tổng hợp; nâng cao hiệu quả mối quan hệ phối hợp giữa các lực lượng trong thực thi nhiệm vụ, chủ động giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp xảy ra trên biên giới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng trong quản lý, bảo vệ BGQG, bảo đảm an ninh, trật tự ở KVBG.

b) Từ năm 2027 đến năm 2030 và những năm tiếp theo

- Tiếp tục thực hiện củng cố vững chắc những kết quả đạt được từ những mục tiêu cụ thể của năm 2026; phát huy sức mạnh tổng hợp trong quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG. Duy trì thực hiện các văn kiện pháp lý và các thỏa thuận quốc tế về biên giới giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia đã ký kết; đàm phán giải quyết những khu vực còn tồn đọng chưa phân giới cắm mốc trên biên giới theo thẩm quyền (33,144 km=0,6% toàn tuyến).

- Hoàn chỉnh xây dựng đồng bộ hệ thống công trình phòng thủ trên biên giới trong thế trận khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự; hỗ trợ kinh phí hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa công trình chiến đấu cho 100% Đồn, Trạm Biên phòng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đầu tư xây dựng đường tuần tra ra các mốc quốc giới; 100% Trạm Biên phòng có nước sạch và kết nối Internet.

- Tiếp tục đầu tư hạ tầng, phát triển, đa dạng hóa các loại hình giao thông kết nối các cụm, tuyến dân cư, các khu kinh tế cửa khẩu; công trình quốc phòng ở KVBG phục vụ nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, cơ động sẵn sàng chiến đấu và phòng thủ dân sự. Hoàn chỉnh tổ chức bố trí dân cư ở KVBG của tỉnh, hình thành các cụm dân cư thôn, buôn biên giới ổn định, phát triển bền vững. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân (tinh, gọn, mạnh) có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Thường xuyên củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng toàn diện của hệ thống chính trị ở cơ sở đủ khả năng lãnh đạo, quản lý, điều hành thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KT-XH, tăng cường tiềm lực QP, AN và đối ngoại của địa phương; xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống xảy ra trên biên giới và ở KVBG của tỉnh.

- Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền về thực hiện các quy trình, thủ tục mở, nâng cấp các cặp cửa khẩu biên giới đất liền theo quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong quy hoạch cửa khẩu biên giới đất liền giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy hoạch đã được phê duyệt².

² Cặp cửa khẩu Đăk Ruê/Việt Nam - Chi Miết/Campuchia đã được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ký nâng cấp năm 2007 nhưng đến nay chưa được khai thông.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về Đề án và Kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW của Bộ Chính trị**

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân về Đề án, Kế hoạch thực hiện Kết luận số 99-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước và của địa phương về xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thực chất và hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến đến các cấp, các ngành và quần chúng Nhân dân, quan điểm của Đảng về quản lý, bảo vệ BGQG là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Nhân dân là chủ thể, "Mỗi người dân khu vực biên giới là một cột mốc sống"; lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt; Bộ đội Biên phòng là lực lượng chuyên trách để bảo vệ và giữ vững biên giới quốc gia. Xây dựng lực lượng bảo vệ BGQG đồng bộ, chất lượng, cả về lực lượng nòng cốt, chuyên trách và lực lượng toàn dân rộng khắp.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng, quản lý và bảo vệ BGQG, về xây dựng nền BPTD, thế trận BPTD nằm trong nền QPTD, thế trận QPTD, gắn với thế trận ANND vững chắc, trực tiếp là Luật Biên giới Quốc gia; Luật Biên phòng Việt Nam; Nghị định số 34/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 71/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; Nghị định số 299/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định của Chính phủ về Biên phòng, biên giới quốc gia; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về "Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới".

- Các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, biên soạn, cụ thể hóa nội dung nền BPTD, thế trận BPTD vào chương trình giảng dạy, bồi dưỡng kiến thức QP,AN hàng năm cho các đối tượng.

- Cung cấp thông tin, hướng dẫn, định hướng cơ quan Báo và Phát thanh truyền hình của tỉnh đổi mới về nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền về xây dựng nền BPTD, thế trận BPTD, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cộng đồng xã hội, cùng chung trách nhiệm để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ BGQG trong tình hình mới.

2. **Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị về xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân trong nền Quốc phòng toàn dân, thế trận Quốc phòng toàn dân gắn với**

nền An ninh nhân dân, thể trận An ninh nhân dân ở khu vực biên giới của tỉnh, nhất là Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Chính trị khóa XII về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia

- Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận, chỉ thị về xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới, trọng tâm là Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về thực hiện Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 2662-NQ/QUTW, ngày 26/02/2024 của Quân ủy Trung ương về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh nói chung, địa bàn biên giới nói riêng; tập trung phát triển KT-XH, ổn định và nâng cao đời sống cho Nhân dân ở KVBG; triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, biện pháp quản lý Nhà nước về biên giới, cửa khẩu phù hợp với tình hình thực tế trên tuyến biên giới của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành, lực lượng chức năng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong xây dựng, quản lý và bảo vệ BGQG; triển khai các giải pháp để kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực thi pháp luật về biên giới; kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh, bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới, cửa khẩu; phối hợp với các đơn vị chức năng và địa phương tổ chức quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG.

- Triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, trọng tâm là: Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đấu tranh quyết liệt với bọn phản động, các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật tại khu vực biên giới của tỉnh; xây dựng thể trận ANND gắn với thể trận BPTD, thể trận QPTD, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, quản lý và bảo vệ BGQG.

3. Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở khu vực biên giới vững mạnh

- Nghiên cứu, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt, công chức làm việc ở KVBG của tỉnh đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, chú trọng đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số, người địa phương; tăng cường phát triển đảng viên người dân tộc thiểu số ở các xã, phường biên giới; củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở khu vực biên giới vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đủ sức lãnh đạo và tổ chức cho các cấp, các ngành, các lực lượng của địa phương và quần chúng Nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, gắn phát triển kinh tế với củng cố QP,AN.

- Triển khai các biện pháp để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân đổi mới phương thức sản xuất, áp dụng khoa học, công nghệ, tăng năng xuất lao động, phát triển KT-XH; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo ở KVBG giai đoạn 2026 - 2030 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, thực sự là lực lượng nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ biên giới, xây dựng nền BPTD, thế trận BPTD vững chắc; tổ chức phong trào toàn dân rộng khắp để bảo vệ biên giới quốc gia, quán triệt quan điểm "*Mỗi người dân khu vực biên giới là một cột mốc sống*", phát huy vai trò to lớn của quần chúng Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh trong quản lý, bảo vệ biên giới.

- Tham mưu tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 68-KL/TW ngày 05/02/2020 của Ban Bí thư Trung ương, Đảng (Khóa XII) và Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 01/7/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện chủ trương tăng thêm cấp ủy viên là cán bộ đồn Biên phòng tham gia cấp ủy cấp xã, phường, đặc khu biên giới; Quy định số 332-QĐ/TW ngày 24/6/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Giao nhiệm vụ cho đảng viên của đồn Biên phòng phụ trách hộ gia đình ở KVBG, cử đảng viên ở các đồn Biên phòng tham gia sinh hoạt ở các chi bộ thôn, buôn biên giới; xây dựng cơ chế sẵn sàng tăng cường, chuyển cán bộ quân sự, biên phòng ra làm cán bộ địa phương.

4. Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, kinh tế, văn hóa, xã hội ở khu vực biên giới của tỉnh

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về "Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới"; Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân khu vực biên giới"..., nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của BGQG, nền BPTD, thế trận BPTD trong nền QPTD đối với các cấp, các ngành, các lực lượng và nhân dân KVBG. Tập trung xây dựng sự đoàn kết trong đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước. Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân ở KVBG.

- Xây dựng, phát triển kinh tế gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng và bảo vệ BGQG, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT-XH, với bảo đảm QP, AN; triển khai các phương án, kế hoạch, quy hoạch về phát triển kinh tế, xây dựng các công trình bảo vệ biên giới, các dự án bố trí dân cư, tạo việc làm, ổn định cuộc sống cho Nhân dân KVBG, gắn với nhiệm vụ quản lý, bảo vệ BGQG.

- Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở KVBG gắn với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phát triển kinh tế biển, đảo gắn với đảm bảo QP, AN theo Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; nghiên cứu, hướng dẫn triển khai các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi để nhân rộng, phát triển ở địa bàn KVBG; triển khai các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình, giúp Nhân dân KVBG ổn định cuộc sống lâu dài, bố trí dân cư vùng biên giới gắn kết với nhiệm vụ bảo vệ BGQG, có giải pháp khai thác có hiệu quả kinh tế biển, đảo kết hợp bảo vệ chủ quyền, an ninh KVBG biển.

- Quản lý, điều hành hoạt động đầu tư, thương mại, dịch vụ tại khu kinh tế cửa

khẩu, thúc đẩy giao thương qua biên giới. Mở rộng thị trường, phát triển khu kinh tế cửa khẩu, tạo sức hút giao lưu hàng hóa, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; phát triển sản xuất, du lịch, dịch vụ, giao dịch ngân hàng, tăng thu ngân sách. Khuyến khích các địa phương biên giới tăng cường hợp tác, trao đổi hàng hóa. Xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Đăk Ruê theo mô hình cấp xã thương mại biên giới.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch, đề án, các dự án đầu tư phát triển hệ thống giao thông phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; đẩy mạnh làm đường giao thông nông thôn, đường giao thông liên xã, liên thôn của các xã biên giới. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đầu tư xây dựng, hoàn thành, củng cố hệ thống đường tuần tra trên tuyến biên giới của tỉnh (sau khi hoàn thành phân giới cắm mốc với Campuchia).

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 1200/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050; Đề án thí điểm xây dựng mô hình cửa khẩu thông minh, nâng cấp các loại hình cửa khẩu. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp giữa Bộ đội Biên phòng với các lực lượng tại cửa khẩu đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực cửa khẩu theo quy định của pháp luật (khi Cửa khẩu Đăk Ruê được khai thông).

- Chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường giao thông, hệ thống thủy lợi, hồ chứa nước...đảm bảo điều kiện sản xuất, sinh hoạt, nâng cao đời sống Nhân dân; cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường vành đai biên giới, đường giao thông nội bộ các xã, phường biên giới, đường tuần tra biên giới; điều chỉnh bố trí hệ thống đồn, trạm Biên phòng phù hợp với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng thủ ở khu vực biên giới và quy hoạch xây dựng các cụm dân cư theo mô hình “An ninh cộng đồng lấy đồn Biên phòng làm hạt nhân, chỗ dựa cho các cụm dân cư ở biên giới”.

- Đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; quan tâm đầu tư phát triển du lịch, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường xây dựng, củng cố tiềm lực quân sự, quốc phòng, an ninh và đối ngoại ở khu vực biên giới

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, biện pháp để quản lý, bảo vệ biên giới; trong đó xác định Bộ đội Biên phòng là lực lượng chuyên trách, chủ động phối hợp với UBND các xã, phường biên giới chủ trì các hoạt động bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn; triển khai các chương trình giúp Nhân dân phát triển KT-XH, nâng cao đời sống Nhân dân; tham mưu củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở KVBG vững mạnh; tổ chức tốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG trong tình hình mới.

- Tham mưu thực hiện tốt việc kết hợp quốc phòng với kinh tế và kinh tế với quốc phòng trong quy hoạch và triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế của địa phương; tham gia thẩm định kế hoạch, đề án, dự án phát

triển kinh tế, xã hội liên quan đến quốc phòng.

- Rà soát, phủ kín các trạm phát sóng BTS ở địa bàn biên giới, góp phần xóa vùng “lỗm”, tăng chất lượng sóng, hỗ trợ đắc lực quá trình chuyển đổi số đang thúc đẩy mạnh mẽ trong tỉnh vừa góp phần phát triển KT-XH, đảm bảo QP, AN.

- Xây dựng, ban hành hướng dẫn quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, các tổ chức quần chúng, các mô hình, phong trào, hình thức tập hợp Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở KVBG.

- Thực hiện tốt các chủ trương, định hướng, chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại Đảng, chính quyền và đối ngoại Nhân dân và cơ chế hợp tác giữa các ngành chức năng và chính quyền các xã biên giới; tăng cường quan hệ hợp tác với chính quyền và lực lượng bảo vệ biên giới, cửa khẩu của Vương quốc Campuchia trên địa bàn đối diện nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển quan hệ hợp tác "*Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài*", đóng góp cho việc củng cố tình đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau và tăng cường quan hệ tin cậy giữa nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia.

6. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Biên phòng trong tình hình mới

- Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý, bảo vệ BGQG, cửa khẩu bằng công nghệ thông minh. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại về các vấn đề biên giới, lãnh thổ với các hình thức phù hợp. Tập trung huy động nguồn lực khoa học, công nghệ vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; tăng cường khả năng phòng thủ bảo vệ biên giới, bố trí hệ thống các công trình kỹ thuật quản lý, bảo vệ biên giới.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm góp phần hiện đại hóa công tác quản lý biên giới, đảm bảo an ninh và thúc đẩy kinh tế khu vực biên giới.

7. Xây dựng lực lượng bảo vệ biên giới toàn dân vững mạnh, rộng khắp; xây dựng Bộ đội Biên phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại

- Xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, quan tâm giúp đỡ, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội; đầu tư phương tiện, trang bị tiên tiến, hiện đại, nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, khả năng hoàn thành nhiệm vụ theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả; phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Tổ chức lực lượng Bộ đội Biên phòng giai đoạn 2017-2021 và những năm tiếp theo"; Đề án "Quy hoạch hệ thống đồn, trạm biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo"; đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống đồn, trạm biên phòng, cửa khẩu, công trình bảo vệ biên giới, công trình chiến đấu liên hoàn, khép kín, kiên cố, vững chắc, bảo đảm đủ khả năng quản lý, bảo vệ biên giới và phòng thủ trong mọi tình huống.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới, đường ra các mốc quốc

giới, kết nối hệ thống giao thông với các cụm, tuyến dân cư, các khu kinh tế biên giới, kinh tế cửa khẩu.

- Phát huy vai trò chuyên trách, chủ trì của Bộ đội Biên phòng và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng trong giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp về ANCT-TTATXH xảy ra trên biên giới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, bảo đảm an ninh, trật tự ở KVBG, cửa khẩu.

- Hoàn chỉnh xây dựng đồng bộ hệ thống công trình phòng thủ trên biên giới trong thế trận khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự; hoàn chỉnh xây dựng công trình chiến đấu cho các trạm Biên phòng; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân có chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu cao, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại ở KVBG của tỉnh.

8. Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và Nhân dân ở khu vực biên giới trong xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân; tổ chức, triển khai phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới của tỉnh

- Giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, hiểu biết về ngoại ngữ, tiếng nói và phong tục tập quán, văn hóa của đồng bào các dân tộc ở biên giới; nâng cao trình độ, khả năng nắm bắt, phân tích, đánh giá đầy đủ, sát đúng và dự báo sớm tình hình, phục vụ thiết thực cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo để có phương án, kế hoạch xử lý, giải quyết tốt các tình huống có thể xảy ra, không để bị động, bất ngờ, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG trong tình hình mới.

- Xây dựng chương trình thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức quốc phòng, an ninh; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân ở KVBG.

- Quan tâm, đẩy mạnh các hoạt động ra biên giới, giúp đỡ đồng bào các dân tộc, các lực lượng đang làm nhiệm vụ trên biên giới, thông qua các hoạt động kết nghĩa, giao lưu, đỡ đầu, động viên, chia sẻ và hỗ trợ về mọi mặt, góp phần phát triển và nâng cao đời sống Nhân dân KVBG.

9. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, bố trí các cụm dân cư đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở khu vực biên giới

- Thực hiện quy hoạch, củng cố, xây dựng hệ thống giao thông nông thôn ở khu vực biên giới; phát triển hạ tầng lưới điện, hệ thống cung cấp nước sạch, các dịch vụ thông tin liên lạc; tập trung giải quyết những khó khăn về cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm; thủy lợi, trạm thu phát sóng điện thoại, internet, chợ... tạo thuận lợi phát triển sản xuất, giao thương hàng hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân góp phần quan trọng thúc đẩy KT-XH ở KVBG của tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả chủ trương về nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo, đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường học, trung tâm giáo dục nghề

nghiệp - giáo dục thường xuyên, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng, nâng cao chất lượng; tiếp tục triển khai Chương trình phổ cập giáo dục các bậc học, không ngừng nâng cao dân trí cho Nhân dân biên giới; triển khai chính sách cử tuyển đối với con, em đồng bào ở xã, phường đủ điều kiện đi học đại học, cao đẳng, trung cấp để tạo nguồn nhân lực cho các xã, phường biên giới.

- Triển khai có hiệu quả các dự án, chương trình, mục tiêu về y tế, chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh chương trình kết hợp Quân dân y, tổ chức khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân và lực lượng chức năng làm nhiệm vụ trên biên giới.

10. Xây dựng công trình phòng thủ liên hoàn, vững chắc; tổ chức, bố trí lực lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ biên phòng

- Xây dựng công trình quốc phòng, quản lý, bảo vệ biên giới gắn với công trình phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở KVBG; công trình, trang bị phương tiện kỹ thuật bảo vệ biên giới; đảm bảo thiết bị chiến trường nằm trong kế hoạch tổng thể trong thể trận chung của khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự.

- Tham mưu, đề xuất xây dựng các công trình chiến đấu bảo vệ biên giới, các đồn, trạm, tổ chốt biên phòng gắn với công trình chiến đấu của khu vực phòng thủ, thành thể liên hoàn, vững chắc.

- Tổ chức, bố trí, sử dụng lực lượng bảo vệ biên giới đảm bảo khoa học, phù hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

11. Phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, lực lượng phát huy sức mạnh tổng hợp, kịp thời xử lý các tình huống ở biên giới, khu vực biên giới

- Tiếp tục duy trì hiệu quả mối quan hệ phối hợp giữa Bộ đội Biên phòng với các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ Biên phòng.

- Duy trì tốt quy chế phối hợp giữa Bộ đội Biên phòng với các lực lượng chức năng đứng chân trên địa bàn. Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, phòng chống ma túy, mua bán người, buôn lậu, gian lận thương mại ở KVBG của tỉnh.

12. Tổ chức Nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ Biên phòng

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, biện pháp để quản lý, bảo vệ biên giới; chủ động phối hợp với các cấp, các ngành, các lực lượng trong tuần tra, bảo vệ đường biên, cột mốc; bảo vệ biên giới giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, địa bàn được phân công, phụ trách.

- Triển khai các chương trình giúp dân phát triển KT-XH, nâng cao đời sống Nhân dân; tham mưu củng cố, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ở KVBG vững mạnh; tổ chức tốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường giao lưu Nhân dân tại các xã, phường KVBG.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả phong trào tuyển sau dỡ đầu, hỗ trợ tuyển trước bằng nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực, ý nghĩa; phát huy sức mạnh

tổng hợp của cả hệ thống chính trị, xã hội và Nhân dân toàn tỉnh trong xây dựng, quản lý và bảo vệ biên giới.

- Làm tốt công tác động viên, tổ chức Nhân dân tích cực, tự giác tham gia bảo vệ biên giới, phục vụ chiến đấu và chiến đấu khi chiến tranh, xung đột vũ trang xảy ra.

- Phát huy vai trò của Người có uy tín trong cộng đồng dân cư, các Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, buôn, cá nhân tiêu biểu của các xã, thôn, buôn biên giới tích cực tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, đảm bảo an ninh biên giới; huy động sức mạnh của cả cộng đồng để xây dựng nền Biên phòng toàn dân, thế trận Biên phòng toàn dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này và Phụ lục danh mục kèm theo tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá kết quả đạt được, tổng hợp, báo cáo gửi Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm. Giao Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản quy định khác có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành và địa phương được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này chủ động cân đối nguồn lực trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện theo quy định.

4. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị xây dựng. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch bảo đảm theo quy định.

5. Giao Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đôn đốc, theo dõi và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Quốc phòng trong tháng 12 hàng năm theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh BĐBP;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban TG&DV Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- Ban chỉ huy BĐBP tỉnh;
- Các xã, phường biên giới;
- Báo và PT, TH Đắk Lắk;
- TTCN & Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NC (N_10).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ

